

Bản án số: 64/2021/HS - ST.
Ngày 29/7/2021.

**N H Â N D Â N H
NƠI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thảo.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1 - Ông Mong Văn Nga.
2 - Ông Cẩm Bá Tiến.

- *Th- ký phiên tòa:* Bà Vi Thị Nhuận - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên tòa:*

Ông Hồ Văn Cương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 59/2021/TLST - HS ngày 18 tháng 6 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Hà Văn Tr - Sinh năm 1997 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Văn T (Đã chết); con bà: Hà Thị T - Sinh năm 1976; Vợ: Lô Thị B - Sinh năm 1994, trú tại Bản N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Con: Có hai người con: Lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21 tháng 4 năm 2021 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Thái Q - Trợ giúp viên pháp lý.

Công tác tại: Chi nhánh số 2 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 20/4/2021, Hà Văn Tr đi xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS BKS 37F1 - 068.71 lên bản Mường Lống, xã T, huyện Q để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi vào đến bản Mường Lống thì Hà Văn Tr gặp một người đàn ông dân tộc H'Mông không quen biết và hỏi mua với người này số tiền 1.000.000 đồng được 01 gói hồng phiến bọc bằng bao ni lông màu trắng. Sau khi mua được ma túy, Hà Văn Tr đem gói ma túy về nhà và lấy 01 viên ma túy ra sử dụng. Số còn lại gồm 44 viên, Tr đem chia thành các gói nhỏ bọc lại bằng bao ni lông màu hồng và toàn bộ gói lại bằng bao ni lông màu trắng rồi cất dấu vào trong cốp xe mô tô. Đến khoảng 09 giờ 20 phút, ngày 21/4/2021. Hà Văn Tr điều khiển xe mô tô từ nhà đến khu vực bản Na Niếng, xã T, huyện Q thì bị tổ công tác Công an huyện Q phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong cốp xe

mô tô YAMAHA SIRIUS BKS 37F1 - 068.71 có 44 viên nén màu hồng (nghi là ma túy Menthamphetamine).

Bản kết luận giám định số: 620/KL - PC09 (Đ2 - MT) ngày 26/4/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận: “*Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Hà Văn Tr gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Hà Văn Tr có tổng khối lượng là 4,33 gam (Bốn phẩy ba mươi ba gam).*”

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể:

Khoảng 09 giờ 20 phút, ngày 21/4/2021. Hà Văn Tr điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến khu vực bản Na Niếng, xã T, huyện Q thì bị tổ công tác Công an huyện Q phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong cốp xe mô tô BKS 37F1 – 068.71 có 44 viên nén màu hồng là ma túy Menthamphetamine. Mục đích của bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng.

Đối với người đàn ông có hành vi bán ma túy trái phép cho Hà Văn Tr (theo lời khai của Tr) do không xác minh được lý lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Cáo trạng số 68/CT - VKS - HS, ngày 17/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Hà Văn Tr về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Q tuyên bố bị cáo Hà Văn Tr phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hà Văn Tr từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng; miễn phạt tiền bổ sung và miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ng- ời bào chữa cho bị cáo Hà Văn Tr không tranh luận về tội danh. Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hà Văn Tr từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng; miễn phạt tiền bổ sung và miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Hà Văn Tr không có ý kiến tranh luận hay đối đáp với quan điểm của kiểm sát viên, chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

(1). *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, của Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố, thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người bào chữa và bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

(2). *Về nội dung vụ án*: Sáng ngày 21 tháng 4 năm 2021, Hà Văn Tr đang có hành vi cất dấu ma túy trái phép chất ma túy trong cốp xe mô tô thì bị Công an huyện Q phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Hà Văn Tr 44 viên nén Methamphetamine có tổng khối lượng là 4,33 gam (Bốn phẩy ba mươi ba gam). Mục đích của bị cáo tàng trữ ma túy là

để sử dụng. Vì vậy bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

(3). Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện, làm ảnh hưởng đến sức khỏe nòi giống của con người, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm nhằm thỏa mãn cơn nghiện thấp hèn của bản thân nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy cần xét xử nghiêm và lên một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và biện pháp cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo có điều kiện đi cai nghiện, cải tạo bản thân thành người có ích cho gia đình, xã hội và răn đe, phòng ngừa chung tình trạng tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng trong thời gian gần đây trên địa bàn huyện miền núi, biên giới Q. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng và nhân đạo của nhà nước.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

(4). Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị xử phạt bị cáo Hà Văn Tr từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù. Đề nghị của đại diện Viện kiểm đối với bị cáo là hợp lý.

(5). *Về hình phạt bổ sung*: Tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*,”. Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản gì giá trị để đảm bảo cho việc thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

(6). *Về vật chứng*: Vật chứng thu giữ của bị cáo là 4,33 gam Methamphetamine. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Q đã lấy 0,3 gam đi giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét. Số vật chứng còn lại gồm một phong bì thư bưu điện được niêm phong nguyên vẹn, bên trong đựng 4,03 gam Methamphetamine; mảnh bao ni lông màu trắng, hồng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Hà Văn Tr không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS BKS 37 F1 - 068.71. Qua điều tra xác minh, đây là tài sản hợp pháp của ông Lộc Văn Trung - Sinh năm 1973, trú tại bản N, xã T, huyện Q (Là bố dượng của bị cáo Hà Văn Tr) nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã ra quyết định trả lại tài sản cho ông Trung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông có hành vi bán ma túy trái phép cho Hà Văn Tr (theo lời khai của Tr) do không xác minh được lý lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

(7). *Về án phí*: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, có làm đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Hà Văn Tr** phạm tội: ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***.

- Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử Phạt bị cáo **Hà Văn Tr** - **03 năm tù**.

Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 21/4/2021.

- Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư bưu điện được niêm phong nguyên vẹn, bên trong đựng 4,03 gam Methamphetamine; mảnh bao ni lông màu trắng, hồng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của bị cáo Hà Văn Tr.

Chi tiết được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 6 năm 2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Q với Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ các điều 135 và khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn Tr.

Bị cáo Hà Văn Tr có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bào chữa;
- VKSND huyện Quế Phong;
- Công an huyện Quế Phong;
- Chi cục THA DS huyện Quế Phong;
- Lưu Văn phòng, THAHS; Hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Thảo